

Số: /KH-BCĐ

Đông Hải, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án "phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn phường Đông Hải năm 2025
(Những tháng cuối năm 2025)

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Đề án 06);

Thực hiện Kế hoạch số 97/KH-BCĐ ngày 07/9/2025 của Ban Chỉ đạo của Thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đề án 06 về Thực hiện Đề án "phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2025;

Ủy ban nhân dân phường Đông Hải xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt đầy đủ vai trò, ý nghĩa quan trọng của Đề án 06 đối với phát triển kinh tế xã hội; cần xác định Đề án 06 là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng, hàng đầu của cấp ủy, chính quyền địa phương, góp phần thúc đẩy quản trị xã hội theo hướng hiện đại, văn minh; tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất kinh doanh; thúc đẩy các tiện ích phục vụ người dân, doanh nghiệp; tạo công ăn việc làm, sinh kế cho người dân...

2. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu “không nói không, không nói khó, không nói có nhưng không làm,” phát huy quyết tâm “đã nói là làm, đã làm là có kết quả”, “chỉ bàn làm, không bàn lùi”, thống nhất nhận thức hành động và tổ chức thực hiện của người lãnh đạo trong chuyển đổi số, thực hiện đảm bảo nguyên tắc “5 vấn đề - 4 xuyên suốt - 3 giá trị - 2 mục tiêu- 1 quyết tâm” để triển khai thành công Đề án 06 trên địa bàn phường.

3. Trên cơ sở khai thác các tiện ích từ các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành, Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử và nghiên cứu các mô hình, cách làm hay của các địa phương khác, các sở, ban, ngành, tiếp tục nghiên

cứu, tham mưu triển khai thí điểm các mô hình mới, mở rộng các mô hình đã thí điểm thành công, mang lại nhiều hiệu quả tích cực, nổi bật.

4. Quá trình triển khai thực hiện đúng quy định, thực chất, hiệu quả, tránh chồng chéo, đầu tư dàn trải, lãng phí, đặc biệt là tránh hình thức, đảm bảo mục tiêu yêu cầu đề ra và phù hợp với tình hình, đặc thù của địa phương.

5. Trong quá trình triển khai thực hiện, tiếp tục cập nhật, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và chỉ đạo của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và Thành phố.

II. PHẠM VI, THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Phạm vi triển khai: trên địa bàn phường

2. Thời gian thực hiện: Từ 01/9/2025 đến 31/12/2025

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Nhiệm vụ chung (14 nhiệm vụ)

1.1. Tổ chức rà soát quy trình để cắt giảm, không yêu cầu người dân phải nộp những giấy tờ khi dữ liệu đã được số hóa, nghiên cứu đưa vào tái sử dụng phục vụ cắt giảm các thủ tục hành chính về cư trú.

1.2. Đảm bảo 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, hiệu quả; 100% thủ tục hành chính không bị giới hạn bởi địa giới hành chính trong phạm vi toàn thành phố.

1.3. Chủ động rà soát, đề xuất cắt, giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính một cách thực chất theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp. Phối hợp đề xuất, điều chỉnh các quy trình nội bộ để phù hợp xử lý trên môi trường điện tử; thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt sáng tạo, hiệu quả cho phép sử dụng các văn bản điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế với giấy tờ khi thực hiện các thủ tục hành chính; cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa (*Thực hiện thường xuyên*).

1.4. Tổ chức thực hiện các quy trình nghiệp vụ khi các sở ngành đã điều chỉnh, công dân không phải xuất trình giấy tờ, bản sao y, công chứng khi thực hiện thủ tục hành chính theo Luật Giao dịch điện tử (*Thực hiện thường xuyên*).

1.5. Đẩy nhanh kết nối và chia sẻ dữ liệu quan trọng trong các lĩnh vực như dân cư, tư pháp, giáo dục, ngân hàng, thuế, bảo hiểm, doanh nghiệp, đất đai, phương tiện.... Từ đó ứng dụng vào việc giải quyết các thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

1.6. Đối với người nước ngoài sinh sống, làm việc tại địa phương đảm bảo 100% thủ tục hành chính của người nước ngoài phải được thực hiện bằng dịch vụ công trực tuyến.

1.7. Tuyên truyền, giáo dục về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

1.8. Tiếp tục triển khai thực hiện 43 mô hình điểm theo Kế hoạch phối hợp số 62/KHPH-TCĐA06/CPTW-BCĐĐA06/CPHP ngày 28/6/2023 giữa Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP Trung ương và Ban Chỉ đạo Đề án 06/CP thành phố Hải Phòng về triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án 06/CP tại thành phố Hải Phòng và 14 mô hình học tập thành phố Hà Nội theo Kế hoạch số 128/KH-BCĐĐA06CP ngày 28/10/2024 triển khai thực hiện 14 mô hình thuộc Đề án 06/CP trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2024.

1.9. Đảm bảo 100% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

1.10. Đảm bảo 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư.

1.11. Đảm bảo 100% thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa so với thời điểm ban hành Quyết định 06/QĐ-TTg.

1.12. Đảm bảo 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân được lưu trữ điện tử; 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa, thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính với 53 dịch vụ công thiết yếu và các lĩnh vực cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp Căn cước.

1.13. Đảm bảo 60% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại phường được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật Nhà nước).

1.14. Đảm bảo 100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

2.1. Tham gia làm sạch dữ liệu hộ tịch, tái sử dụng dữ liệu đã số hóa phục vụ cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND phường.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

2.2. Phối hợp thực hiện việc kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với các cơ sở dữ liệu của thành phố, các Bộ, ngành khi các đơn vị công bố danh mục dữ liệu thuộc phạm vi quản lý theo quy định; đồng thời hoàn thiện số hóa và tích hợp dữ liệu để phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công.

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị
- Thời gian hoàn thành: Theo chỉ đạo của Thành phố.

2.3. Nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.4. Thực hiện hiệu quả công tác chi trả an sinh xã hội, lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng không dùng tiền mặt.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa- Xã hội phường; Bảo hiểm xã hội cơ sở Hải An

- Đơn vị phối hợp: Công an phường; Tổ dân phố và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.5. Phối hợp triển khai giải pháp định danh địa điểm, đánh số nhà theo Thông tư số 08/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ Xây dựng.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường
- Đơn vị phối hợp: Công an phường; các phòng, ban, đơn vị
- Thời gian thực hiện: Khi có hướng dẫn của Bộ Xây dựng, Sở Xây dựng.

2.6. Phối hợp triển khai đăng ký, cấp và quản lý tài khoản định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức.

- Đơn vị chủ trì: Công an phường
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị
- Thời gian hoàn thành: Trước 30/9/2025.

2.7. Tham gia đề xuất giải pháp tích hợp, xác thực học bạ số (*hoặc số liên lạc điện tử*) các cấp; kết nối tích hợp một số nền tảng ứng dụng; nghiên cứu, đề xuất áp dụng cắt giảm một số thủ tục hành chính.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội phường
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị

- Thời gian thực hiện: Tháng 12/2025.

2.8. Phối hợp rà soát văn bản quy phạm pháp luật đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Cơ quan chủ trì: Công an phường.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND&UBND phường và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.9. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố cần sửa đổi, bổ sung đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế theo yêu cầu của Đề án 06 và theo đúng quy định.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, đơn vị
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND&UBND phường
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.10. Cập nhật dữ liệu người cai nghiện lên hệ thống Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư; ứng dụng VNeID tại các cơ sở điều trị Methadone.

- Đơn vị chủ trì: Công an phường.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Y tế Hải An và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.11. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản để thực hiện việc kết nối chia sẻ dữ liệu đất đai quốc gia với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường
- Đơn vị phối hợp: Công an phường.
- Thời gian thực hiện: Khi có hướng dẫn của Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2.12. Số hóa hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức phục vụ xây dựng Cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội phường.
- Đơn vị phối hợp: Cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Tháng 9/2025.

2.13. Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-TTH và 708/BTTTT-CATTT; hoàn thành kết nối giữa

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND phường
- Cơ quan phối hợp: Công an phường, Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.14. Quản lý, kiểm tra, bảo trì, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm việc kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND phường
- Đơn vị phối hợp: Công an phường; Văn phòng HĐND&UBND phường và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.15. Thu nhận hồ sơ cấp căn cước (*nhất là số công dân dưới 14 tuổi*) và cấp tài khoản định danh điện tử mức 2 cho công dân. Hướng dẫn người dân kích hoạt, sử dụng những tiện ích của tài khoản định danh điện tử.

- Cơ quan chủ trì: Công an phường.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị, tổ dân phố.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.16. Ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự và phòng, chống tội phạm.

- Cơ quan thực hiện: Công an phường
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Nhiệm vụ phối hợp thực hiện

3.1. Phối hợp triển khai tích hợp dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử, giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại, kết quả xét nghiệm trên VNeID; đề cơ sở khám chữa bệnh, bác sĩ khai thác thông tin Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID trực tiếp trên phần mềm của cơ sở khám, chữa bệnh.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Y tế Hải An
- Đơn vị phối hợp: Công an phường; Bảo hiểm xã hội cơ sở Hải An và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.2. Phối hợp tăng cường quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử, nâng cao hiệu quả công tác thu thuế đối với thương mại điện tử theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 129/CD-TTg ngày 09/12/2024.

- Đơn vị chủ trì: Thuế cơ sở 1 Hải Phòng
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.3. Phối hợp triển khai thu thuế hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh qua ứng dụng nộp thuế điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Thuế cơ sở 1 Hải Phòng
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.4. Thực hiện việc sử dụng thẻ Căn cước hoặc ứng dụng VNeID trong khám chữa bệnh thay thế thẻ Bảo hiểm y tế.

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Y tế Hải An
- Cơ quan phối hợp: Công an phường; Bảo hiểm xã hội cơ sở Hải An, các đơn vị liên quan
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.5. Triển khai xác thực thông tin sinh trắc trên căn cước công dân gắn chip nhằm ngăn chặn tình trạng trục lợi trong đóng, hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Bảo hiểm xã hội cơ sở Hải An
- Thời gian thực hiện: Khi có hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bảo hiểm xã hội Thành phố.

3.6. Rà soát, cập nhật thông tin người nộp thuế là cá nhân, hộ kinh doanh trên Cơ sở dữ liệu Đăng ký thuế phục vụ việc kết nối, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan chủ trì: Thuế cơ sở 1 Hải Phòng
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.7. Kết nối, chia sẻ giữa cơ sở dữ liệu công bố bản án, quyết định của Tòa án với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Đơn vị chủ trì: Tòa án nhân dân khu vực 4
- Đơn vị phối hợp: Công an phường.
- Thời gian thực hiện: Khi có hướng dẫn của Bộ, ngành, thành phố.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, ĐỘT PHÁ

1. Nhiệm vụ làm điểm tạo đột phá

Triển khai xây dựng dữ liệu về hồ sơ giáo dục số (*học bạ, văn bằng, chứng chỉ*) phục vụ công tác quản lý và đơn giản hóa thủ tục hành chính cho người dân.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội phường
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

2. Các nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Phối hợp triển khai thí điểm Mô hình đại lý dịch vụ công trực tuyến; Kiosk dịch vụ công thông minh của thành phố.

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Sự nghiệp công phường
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 31/12/2025.

2.2. Thực hiện nhiệm vụ số hoá dữ liệu đất đai, làm sạch thông tin chủ sở hữu nhà ở trên đất, chủ sử dụng đất với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
- Đơn vị phối hợp: Công an phường và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

2.3. Phối hợp thí điểm ứng dụng cảnh báo cháy gần với xác thực định danh số nhà, căn hộ và dữ liệu dân cư.

- Đơn vị chủ trì: Công an phường, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

2.4. Triển khai thực hiện làm sạch dữ liệu để cấp tài khoản định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức.

- Đơn vị chủ trì: Thuế cơ sở 1 Hải Phòng
- Đơn vị phối hợp: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Công an phường và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 9/2025.

2.5. Làm sạch dữ liệu hôn nhân và cắt giảm thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND phường; Tòa án nhân dân khu vực 4.

- Đơn vị phối hợp: Công an phường; và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 9/2025.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan chuyên môn và các đơn vị có liên quan trên địa bàn phường Đông Hải chủ động xây dựng nội dung thực hiện cụ thể, đảm bảo thiết thực, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và tình hình thực tiễn của địa phương. Định kỳ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Công an phường để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân phường, Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

2. Giao Công an phường là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan thường xuyên, đôn đốc, theo dõi, tổng hợp khó khăn, vướng mắc; đề xuất phương hướng, giải pháp đảm bảo việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ này. Định kỳ hàng tháng, 6 tháng, 01 năm hoặc đột xuất tổng hợp kết quả triển khai thực hiện báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường - Trưởng Ban chỉ đạo của phường về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 theo quy định; tham mưu thực hiện sơ kết, tổng kết và đề xuất các hình thức khen thưởng đối với các cá nhân, tổ chức trong triển khai Đề án 06 năm 2025 và giai đoạn 2022 - 2025.

3. Giao Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan ưu tiên bố trí nguồn ngân sách theo quy định và kế hoạch năm 2025 để triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 và chuyển đổi số theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành bảo đảm kịp thời, không làm ảnh hưởng đến tiến độ chung về chuyển đổi số.

4. Trong quá trình triển khai, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, các bộ phận chuyên môn, cơ quan, đơn vị, tổ dân phố kịp thời tổng hợp, báo cáo bằng văn bản về Công an phường để tổng hợp, tham mưu UBND phường xem xét, xử lý hoặc kiến nghị cấp trên theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- TTĐU, TT HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Công an phường;
- Ban Chỉ đạo PTKHCNĐMST;
- Lưu.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG
Nguyễn Khánh Chi**